

NGUYỄN THÁI VẬN



BÀI HÁT

TỎ VỎ



KIM ĐỒNG

NGUYỄN THÁI VẬN

BÀI HÁT TÒ VÒ

Bìa và minh họa của NGHIÊM HÙNG

thuongmaitruongxua.vn

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG
Hà Nội — 1986

Biên tập: LÊ HỒNG PHÂN
Trình bày: PHẠM QUANG VINH
Sửa bài: NGỌC THANH

In 61.000 bản tại Nhà máy in Tiến Bộ Hà Nội. Khổ 13 × 19.
Số XB 23/KĐA. Số in 584. In xong và gửi lưu chiểu
tháng 9-1986

NÚI SƠN DƯƠNG

Có thể bạn ít đề ý đến chú Sơn Dương, phải không?
Còn tôi, ngay từ khi chưa cắp sách đến trường, tôi
đã được nghe kể về chú Sơn Dương. Mẹ kể cho tôi
nghe nhiều lần. Mẹ bảo câu chuyện này mẹ nghe bà
kể lại, còn bà thì nghe cụ kể lại, cụ thì nghe kỵ kể lại...
Cứ thế, chẳng biết ai là người kể đầu tiên nữa!

Lớn lên, tôi lấy làm lạ, không hiểu sao người ta cứ
cho rằng Sơn Dương là một con vật nhút nhát. Chẳng
lẽ thấy cặp sừng của chú mọc cong về phía sau (chứ
không chia về phía trước để húc nhau) mà bảo chú
nhút nhát ư? Đôi mắt chú luôn mở to và nhìn vào xa
xăm. Nhưng sao vì thế mà bảo là nhút nhát? Hay vì
thấy đôi tai chú lúc nào cũng giông lên động đậy như
lắng nghe tiếng đất trời bốn hướng? Hay vì cái dáng
đứng vươn cao chênh vênh lưng núi cứ như có chuyện
gì chẳng lành sắp xảy ra? Đâu phải thế! Xin hãy nghe
tôi kể lại câu chuyện mẹ tôi đã kể năm xưa.

Đây là một khu rừng thưa, mọc xen kẽ một vài ngọn
núi đá. Đêm, rừng ngủ say im lìm. Ánh trăng treo trên
đầu núi đá, soi vàng những ngọn cây, sàng qua những
tầng kẽ lá, rơi xuống thắm cỏ những giọt trắng long
lanh sương khuya. Nhưng khi chú gà gô gáy « tác te
te » lần thứ ba thì khu rừng thức dậy. Tất cả họ nhà
chim đều bừng mắt tròn xoe, không hề ngại ngủ, và
cùng cất tiếng hát ngay bài hát hay nhất của mình. Bao

nhiều thứ chim là bấy nhiêu giọng hát và cũng bấy nhiêu bài hát. Giọng cô sơn ca và cô họa mi sao mà trong trẻo và tự nhiên thế. Chị liễu tiểu thi thật chẳng biết khiêm tốn là gì, đã không ngọt giọng, lại cứ hát uốn éo. Tất cả hòa vang như một dàn nhạc giao hưởng không có người chỉ huy.

Sau đó là họ nhà thú tỉnh giấc. Họ nhà thú không một ai biết hát cả, nên tỉnh giấc rồi mà mắt vẫn lim dim mơ màng, chờ sáng mới dậy.

Cuối cùng, dậy muộn nhất là ông mặt trời. Nghe chim hát gọi đến mười lượt, ông mới vươn vai nhô lên khe núi.

Đây là lúc cả khu rừng bắt đầu một ngày mới đầy hấp dẫn, lý thú. Các chú chim thôi hát và cất cánh bay tản đi bốn phía, mắt nghiêng ngó, mỏ lạt từng chiếc lá, tìm diệt hết sâu bọ cho cây. Hươu, nai lữ lượt kéo đàn ra bãi cỏ non ngoài cửa rừng. Gấu đánh hơi lìm đến tổ ong đang chín ngậy mật ngọt. Đàn sóc thoăn thoắt hái nấm. Voi rừng thường đi kiếm chuỗi rừng, ăn no rồi lại lững thững ra tắm suối. Kiến bắt đầu trình sát để mở đường kiếm mồi. Riêng dúi mốc thì chui sâu xuống hang tối mù mịt và bắt đầu ngủ: hẳn không thích ánh sáng ban ngày.

Ít ai để ý đến chú Sơn Dương. Có lẽ vì chú sống thầm lặng quá. Nhà chú — một cái hang đá — ở mãi trên sườn núi tràn trề ánh nắng và gió mát. Ở đó, gần mặt trời và gần cả mặt trăng nữa. Nhưng, không phải chú chỉ ở trên ấy. Ngày nào, chú cũng xuống núi một lần, đi tha thẩn khắp khu rừng. Nhìn cảnh làm ăn bận rộn, tấp nập, vui vẻ, chú gật gù. Chỉ gật gù thôi, không nói một tiếng nào cả.

Hôm ấy, khu rừng buổi sáng yên tĩnh. Chợt có tiếng kêu thồ thồ lạ tai. Tất cả đồ xô đến. Sơn Dương vốn thính tai và nhạy cảm, nên biết ngay có chuyện chẳng lành. Ở xa nhất, mà chú lại có mặt đầu tiên. Trước mắt chú là một cậu sư tử bé, có bộ lông trắng muốt, đang nằm quằn quại, máu me đầm đìa. Một con chim ác cánh rợp bóng nắng, chao đi chao lại rồi lao vút xuống. Sơn Dương chỉ kịp nhào vào che cho sư tử bé. Cái mỏ khoằm nhọn sắc của chim ác bổ một nhát vào lưng Sơn Dương và rút theo một miếng thịt. À ra thế. Chim ác bắt được sư tử bé ở đâu đó, qua đây đánh rơi.

Khi chim ác bỏ đi rồi, các loài vật cũng vừa tụ tập đông đủ. Những con mắt ái ngại nhìn sư tử bé. Những tiếng hỏi nhau rí rít:

— Liệu có sống được không?

— Làm thế nào bây giờ?

Chú Sơn Dương nói nhỏ mà quả quyết:

— Phải cứu sống cậu bé. Để tôi đi tìm thuốc.

Tất cả rẽ ra và nhìn theo cái bóng mảnh mai của Sơn Dương chạy vun vút lên núi đá. Chú nhảy như bay từ mỏm đá cheo leo này sang mỏm đá cheo leo khác. Có mỏm đá chỉ đủ chụm kín tấc chân. Có mỏm đá dốc và trơn như mỡ. Chú tìm hái đủ ba mươi sáu thứ lá mọc trên đá mà ngoài chú ra, không ai có thể biết được. Miệng nhai lá thuốc, bốn vó chú lại nhảy những bước dài như bay. Trông sao mà dũng mãnh, sao mà đẹp mắt đến thế. Loáng một cái, chú đã trở về. Đám đông đang ngót ngát không khí lo âu, hồi hộp, bỗng xốn xao cả lên.

Sư tử bé nằm cong queo. Mắt nhắm nghiền. Hơi thở chỉ còn thoi thóp. Bằng động tác nhẹ nhàng, thành thạo như một thầy thuốc chính cống, Sơn Dương đổ nước lá vào miệng sư tử bé và đắp bả rịt những vết thương.



Chỉ một lát sau, đôi mắt sư tử bé từ từ mở, ngơ ngác nhìn xung quanh. Lúc ấy, Sơn Dương mới thấy hai bên sườn mình có mấy vết gai cào rôm máu. Sư tử bé đứng yên trước mặt Sơn Dương, đầu hơi cúi, mắt rung rung. Cậu kinh cần mời Sơn Dương về nhà mình.

Thì ra, sư tử bé là con trai của chúa rừng ở bên một xứ lạ xa xôi.

Về đến nhà, sư tử bé kể hết câu chuyện cho chúa rừng nghe. Chúa rừng già lụ khụ, râu tóc bạc trắng rử chấm đất. Để đền ơn vị ân nhân đã cứu sống con mình, chúa rừng đã tặng Sơn Dương một viên ngọc quý.

— Có viên ngọc này, chú sẽ biết trước tất cả mọi chuyện sẽ xảy ra. Nhưng, phải nhớ một điều là không được nói cho ai biết. Nếu cho ai biết, lập tức chú sẽ hóa đá và viên ngọc cũng hết phép lạ.

Từ đó, Sơn Dương sống những ngày thật lạ lùng...

« Rừng dẽ gai ngày mai tách vỏ; Rừng dẽ gai ngày mai tách vỏ... » Tiếng ngọc quý thăm thì bên tai. À! Ngày mai ta sẽ được thưởng thức một bữa hạt dẽ đầu mùa. Ta sẽ có hạt dẽ dự trữ suốt mấy tháng rét. Nhưng... nhưng, làm thế nào để họ hàng nhà sóc biết được tin này nhỉ? Cái món ăn này sóc mê lắm đấy!

« Rừng hoa ven suối sắp nở rộ! Rừng hoa ven suối sắp nở rộ ». Trời ơi, thích quá, Nhưng... nhưng, nếu tất cả các loài cũng biết, cùng đến nhảy múa, hát hò thì vui biết bao!

« Có hồ vắn rình phía sau! Chạy mau! Có hồ vắn rình phía sau! Chạy mau! » Sơn Dương đang tha thân bên bờ rừng thì nghe tiếng ngọc quý hét lên thế. Chú vội phóng lên núi, bỏ lại đằng sau tiếng gầm gào tức tối của con thú dữ đói mồi. Sơn Dương ước thầm: già như mỗi con vật hiền lành đều có một viên ngọc này!

Một lần, ngọc quý thì thảo gấp gấp: « Trưa nay mưa đá! Trưa nay mưa đá! »

« Chiều nay bão lớn đổ cây đổ nhà! Chiều nay bão lớn đổ cây đổ nhà... » Sơn Dương thông thả trở về cái hang đá kín đáo và kiên cố của mình. Chẳng còn phải lo lắng gì. Nhưng, Sơn Dương cứ bồn chồn, nôn nao, đứng ngồi không yên. Con mưa đá đột ngột ném xuống dữ dội. Rồi trận bão bắt thần ùng ùng kéo tới. Sơn Dương vội chạy ra cửa hang nhìn xuống khu rừng. Chú tưởng tượng ra bao nhiêu tai nạn khủng khiếp: cô sơn ca và cô họa mi chết vì trúng mưa đá, chú nai vàng kêu rên thảm thiết dưới một thân cây cổ thụ đè nặng trên lưng.

vợ chồng sóc nâu táo tác tìm các con bị bão cuốn mất tích...

Giọng Sơn Dương trầm trầm:

— Ngọc quý ơi! Sao chỉ thương mình ta thôi, mà không biết thương muôn loài? Nếu ta nói cho muôn loài biết trước để tránh tai nạn, thì sao lại nỡ hóa ta thành đá?

Viên ngọc đeo trên cổ Sơn Dương chỉ lấp lánh, không trả lời. Sơn Dương vẫn nhìn viên ngọc và nói to hơn:

— Chỉ một mình ta được hưởng hạnh phúc thôi. Ngọc quý ơi, thế thì không phải là hạnh phúc nữa rồi. Trời ơi, nếu không có ngọc quý, có lẽ lại sung sướng hơn...

Chợt tiếng ngọc quý trong treo cất lên như lọt qua tiếng mưa bão ồn ào:

«Nạn hồng thủy! Nạn hồng thủy! Sáng mai, chỉ trong nháy mắt, cả khu rừng này sẽ ngập lụt ngang ngọn cây cao nhất. Các loài sẽ chết chìm hết!»

Sơn Dương rùng mình. Sao lại như thế được? Chỉ trong nháy mắt, các loài đang yên vui bỗng phải chết hết ư? Chỉ mình ta biết trước, nên chỉ mình ta được sống thôi ư? Không được! Không thể như thế được! Phải báo tin ngay! Không chậm trễ! Ta sẽ hóa đá! Nhưng, muôn loài được sống!

Mưa bão vừa ngớt. Mặt trời nhợt nhạt lơ lửng trên đỉnh núi. Sơn Dương băng mình qua các bụi rậm, qua các mỏm đá, qua những cây đồ ngùn ngang. Không gặp ai cả. Chú gọi to:

— Các bạn ơi! Các bạn ơi!

Lần đầu tiên, khu rừng này được nghe chú Sơn Dương gọi to thế. Chắc có chuyện gì đây!

Chị sóc chạy đến đầu tiên:

— Gì thế, chú Sơn Dương?

— Chị sóc nhanh chân, chị hãy đi gọi tất cả các bạn đến đây. Có việc khẩn cấp!

Nhìn nét mặt nghiêm nghị và giọng nói rắn đanh của Sơn Dương, chị sóc không hỏi thêm câu gì nữa, vội nhảy thoăn thoắt trên các vòm lá.

Chú hươu vút đến nhẹ như một làn gió:

— Gì thế, chú Sơn Dương?

— Chú hươu thuộc mọi ngã đường, chú hãy đi gọi tất cả các bạn đến đây. Có việc khẩn cấp!

Đôi sừng khê ngược ngoắc, hươu quay mình bước vào lối rừng rậm.

Không khí lặng lẽ, tĩnh mịch của khu rừng bỗng như vỡ tan ra vì muôn ngàn tiếng gọi nhau rộn rã, riu ràn.

Chẳng mấy chốc, bãi cỏ đã đông đủ các loài. Tất cả quây quần xung quanh Sơn Dương chờ đợi. Bác voi đứng yên, mặc cho đàn sóc phất đuôi trên lưng. Vẹt mỏ đỏ không nhúc nhích, ngỡ như một cành cây vừa mọc. Hươu, nai, gấu, dè dưng bên nhau mà không nói chuyện nửa lời. Khỉ vốn không lúc nào chịu để yên chân tay, bây giờ ngồi không cựa quậy. Công cũng thôi múa xòe đuôi khoe quần áo đẹp, đứng lặng như trong tranh vẽ. Chị liều tiểu mồm miệng bép xép là thế, nhưng cũng chỉ đứng nhìn Sơn Dương, chẳng dám hỏi một tiếng... Đến sau cùng là rùa. Vì thấp, nên chú len lõi vào vòng trong. Dúi mồi khép nép ngồi vào một hốc cây. Lần đầu tiên, hẳn lên mặt đất vào ban ngày. Vì thế, cũng lần đầu tiên, hẳn trông rõ các loài.

Sơn Dương đứng nhìn tất cả. Đôi mắt hiền từ dăm dăm dừng lại ở từng dáng vẻ thân thuộc của bạn bè. Cái chết đang rình trên đầu họ, mà họ không hề biết

gi. Phải nói, phải nói, đề trong đêm nay, tất cả kịp đi chuyển lên núi cao.

Như sợ có ai đó không nghe rõ, Sơn Dương vươn vươn cái cổ về phía trước. Giọng chủ vang và ấm lạ lùng:

— Các bạn thân yêu của tôi ơi! Nội trong đêm nay, các bạn hãy chuyển lên núi cao. Sáng mai...

Tiếng Sơn Dương hăng đi như có bàn tay sắt chẹt ngang họng. Nửa thân mình bỗng lạnh toát như băng giá. Nhìn xuống đã thấy hóa đá rồi.

Sơn Dương vẫn thản nhiên, cổ nói to hơn, nhanh hơn:

— Sáng mai, cả khu rừng của chúng ta sẽ ngập chìm trong nước.

Tất cả đều sững sốt trước cái tin sét đánh. Càng sững sốt hơn khi thấy toàn thân Sơn Dương hóa đá.

Trời sập tối. Màn đêm mênh mông.

Thương tiếc và cảm phục người bạn tốt bụng và dũng cảm, các loài quyết định đưa Sơn Dương cùng lên núi cao. Họ hàng nhà voi thay nhau cõng Sơn Dương, nặng nhọc bước từng bước một.

Các loài tản về bốn phía, vội vã chuẩn bị cuộc di chuyển lớn chưa từng thấy.

Mặt trăng bay xuống sát ngọn cây và sáng tỏ hơn. Những cánh củi khô, những đám lá mục bỗng tự cháy lên thứ ánh sáng lân tinh xanh mát như đèn nê-ông. Các ngã đường lên núi được soi rõ như ban ngày. Muôn loài tập nập nối nhau đi, cuộn cuộn như những dòng nước chảy ngược.

Chỉ Sơn Dương được đặt vững chãi trên đỉnh núi. Các loài quây quần xung quanh.

Khi nước rút, cuộc sống yên lành lại trở về với khu rừng quen thuộc. Còn chủ Sơn Dương được để lại đỉnh núi, cho muôn loài đều được ngưỡng mộ.

Từ đó, người ta gọi núi ấy là núi Sơn Dương.

BÁC CỌN VÀ ANH CỐI NƯỚC

Thung lũng này có từ thời xưa thời xưa. Có trước cả chuyện Tấm Cám cũng nên! Ngọn núi cao chạm mây trời, ngả bóng chiều mát cả những mái nhà sàn lờn nhỏ. Không biết quả núi ấy sinh ra dòng suối từ bao giờ? Sinh ra để làm gì? Sinh ra từ bao giờ thì chẳng thấy ai bàn cãi. Nhưng, sinh ra để làm gì, thì nhiều ý kiến khác nhau lắm.

Tiếng cô Nước Suối trong vắt:

— Đề đi ra sông chơi! Ra biển chơi! Chứ còn đề làm gì?

Giọng Cá Chép lượn lờ:

— Không phải đâu! Đề tôi bơi lội. Đề tôi có rêu đá mà ăn. Lại có trắng vàng mà uống!

Bác Cọn vừa thở vừa vặn mình kèn kẹt:

— Cũng chẳng phải thế! Đề ta quay dây này! Ta múc nước! Từng ống, từng ống một. Đổ vào máng. Chảy về tận ruộng. Hiểu không?

Cái cổ dài của anh Cối Nước gằn lên:

— Sai hết! Sai hết! Vì cần giã gạo ăn, nên mới sinh ra dòng suối — Anh đưa tay vốc lên một nắm gạo trắng ngần lẫn bụi cám: — Đây này, nhìn xem!

Vì chẳng ai chịu ai, lại không có ai đứng ra phân xử, nên cuộc cãi nhau kéo hết ngày này sang ngày khác, hết tháng này sang tháng khác. Cứ thế, đã mấy trăm năm nay rồi. Và chắc còn kéo dài không biết bao giờ mới thôi, nếu gần đây không xảy ra một sự kiện bất ngờ.



Ấy là một ngày kỳ lạ...
Mặt trời dậy sớm.

Có tiếng hát giọng nữ cao ngân nga trong vạt:

Róc rách, à ơ... Róc rách, à ơ...

Ta là Nước Suối

Đi từ ruột núi.

Ta nở hạt lúa vàng.

Nở hạt gạo trắng ngần,

Nở mặt trời ban đêm

Nhiều mặt trời ban đêm

Róc rách, à ơ... Róc rách, à ơ...

Đúng cô Nước Suối rồi! Nhưng sao hôm nay cô hát to thế? Giọng vui thế? Mà bài hát nghe mới lạ tai chưa! Lác Cọn vắn lưng và thở ra một hơi rào rào:

— Này, này, Nước Suối! Cô mà đòi nở ra lúa, ra gạo là nghĩa làm sao?

Đang ngồi, anh Cối Nước nhồm dậy đưa tay cầm cây chống:

— Lại còn nở ra mặt trời nữa! Ghê nhỉ! Nhiều mặt trời ban đêm kia đây! Gớm chưa! Chả bốc tí nào cả! Kia, đi đâu mà như ma đuổi thế?

Cô Nước Suối vừa rào bước vừa ngoảnh lại vẫy nhẹ tay chào:

— Không có thì giờ dừng lại nói chuyện đâu! Đến nhà anh Tuyế Bin đây!

Tiếng hát vui lại ngân nga đôi bờ.

Bồng bác Cọn và anh Cối Nước cùng giặt mình:

— Ô! Thôi chết rồi! Thế này là thế nào?

Bác Cọn nghiêng răng, vắn sườn, cố chống tay xuống đất mà không tài nào quay được nữa. Nước không còn chảy vào tám mươi bảy cái ống mai gài quanh mình bác. Đôi mắt anh Cối Nước giương tròn nhìn xuống bụng mình cạn khô. Nước không còn chảy vào bụng cối. Anh chỉ còn biết đứng im không nhúc nhích. Cối gạo sắp chín đành bỏ dở ư?

Bác Cọn và anh Cối Nước ngơ ngẩn nhìn nhau. Bác Cọn buông một tiếng thở dài phào:

— Tuyế Bin! Tuyế Bin là cái anh chàng chết tiệt nào không biết! Rõ ràng có chuyện gì đây chứ chẳng chơi!

— Hay ta thử đi thăm dò xem sao hả bác?

— Ờ, ờ... Phải! Phải! Ngồi không thế này tức lắm! Thế là bác Cọn và anh Cối Nước đi dọc theo bờ suối.

Róc rách, à ơ. Róc rách, à ơ...

Ta là Nước Suối

Đi từ ruột núi

Ta nở hạt lúa vàng

Nở hạt gạo trắng ngần,
Nở mặt trời ban đêm
Nhiều mặt trời ban đêm.
Róc rách, à ơ... Róc rách, à ơ...

Tiếng hát làm cả hai bước riu chân và trong bụng thì nôn nao. Cô ta hát thế là nghĩa làm sao? Cô ta đi đâu mà bỏ chúng mình? Chẳng lẽ cô ấy không biết rằng không có cô ấy giúp sức thì chúng mình không làm việc được; chúng mình không làm việc được thì làm gì có nước nuôi cây lúa, làm gì có gạo ăn?

Càng đi càng thấy dòng nước càng chảy xiết. Đến một chỗ, thấy có con đập chắn sững lại. Cô Nước Sống hớn hờ lấy đá rồi chạy vun vút trên con mương nhỏ xây đá, rồi mất hút vào ngôi nhà phía dưới đây ập tiếng ầm ào dữ dội.

Chân bác Cọn run run dừng lại:

— Cái gì khiếp thế? Đàn hồ dữ phá chuồng à?

Anh Cối Nước nắm chặt tay bác Cọn:

— Im đi nghe, bác. Hình như... Hình như...

Bỗng một giọng nam trầm khỏe khoắn ồm ồm lên. Nghe mà cứ hình dung thấy một chàng lực sĩ cử tạ không lồ đang cời trần đứng hát.

Ầm ầm... Ầm ầm...
Tuyệt Bìn là ta
Tuyệt Bìn là ta
Quay bằng sức nước
Quay bằng sức nước.
Sinh ra dòng điện.
Sinh ra dòng điện
Điện chạy máy bơm.
Điện chạy máy xát.
Điện sáng ngọn đèn...

Và tiếng hát trong trẻo của cô Nước Sống chọt hòa quyện vào tiếng hát trầm khỏe của anh Tuyệt Bìn, làm cho đoạn điệp khúc dội lên một âm hưởng hùng tráng say lòng:

A! Có đâu vui bằng con suối hôm nay?

A! Bản làng quanh năm hội từ đây!

A! Chúng ta làm việc suốt đêm ngày!

A! A! Chúng ta làm việc suốt đời!

Những nếp nhăn trên mặt bác Cọn giãn ra:

— À, thì ra anh chàng Tuyệt Bìn là thế! Ghê thật!

Anh Cối Nước giật giật tay bác Cọn:

— Ta vào thăm anh chàng xem sao đi bác!

Nhưng, nhà anh Tuyệt Bìn bốn bề kín như bưng. Cả hai quay ra. Ngẩng lên trời thấy những đường dây thẳng tắp song song, tỏa về các bản. Chắc đấy là dòng điện.

— Còn cái anh Máy Bơm, Máy Xát ở đâu? Làm được cái trò về gì?

Bác Cọn còn định nói nữa thì phải dừng lại ngay, tai nghiêng nghiêng về phía tiếng hát. Lần này là giọng nam trung. Lại song ca hai bè nữa kia.

Xịch xịch, xình xình!

Xịch xịch, xình xình!

Chúng ta là Máy Bơm, Máy Xát.

Máy Bơm khỏe hơn rồng phun nước.

Cây lúa xanh uống mát lành.

Máy Xát thì có phép thần

Hạt lúa thoát thành hạt gạo.

Xịch xịch, xình xình,

Xịch xịch, xình xình.

Chúng ta từ dưới xuôi lên.

Thung lũng này thành quê hương.

Núi rừng đây là quê hương.

Cứ như hiện lên từ bài hát, anh Máy Bơm và anh Máy Xát đứng lù lù ngay trước mắt bác Cọn và anh Cối Nước.

Không hiểu vì sao, chẳng ai bảo ai mà bác Cọn thì bước đến bên anh Máy Bơm, còn anh Cối Nước chạy lại với anh Máy Xát. Họ bắt tay nhau rất lâu. Tuy lần đầu gặp nhau, còn lạ lẫm, họ vẫn trò chuyện tự nhiên lắm.

Đôi bàn tay gầy guộc của bác Cọn cứ sờ sờ nắn nắn mãi đôi vai và tấm lưng vạm vỡ, rắn chắc của anh Máy Bơm. Trái tim anh thật lạ. Đập khỏe đến nỗi rung rung cả mặt đất chỗ anh đứng. Miệng anh cứ phun nước ào ào. Luồng nước trong suốt ánh nắng, vọt cầu vòng, rồi lóe tóe như thác giội vào ruộng lúa. Sao nó không có một cái ống mai nào nhỉ? Bác Cọn rướn rướn cho thẳng lưng và đưa tay ra sau dấm thùm thụp dọc xương sống. Bác nghĩ bụng: Mình kéo kết từ sáng sớm đến tối mịt, rão cả xương sườn ra, khéo cũng chẳng bằng nó phun trong nháy mắt!

Còn anh Cối Nước thì cứ đứng ngây ra. Nhìn anh Máy Xát làm việc mà phát thèm. Thóc đổ vào như nước chảy, chẳng biết làm thế nào mà gạo anh ấy nhả ra cũng như nước chảy. Cái chày anh ta để chỗ nào? Cái cối giấu đâu mà trông chẳng thấy? Một chú Ngựa Bạch lặc lè thò đến hai bao tải thóc. Chú khịt khịt mũi tỏ ý ngạc nhiên. Một chân trước cứ bươi bươi xuống nền xi măng. Chú hí một hồi dài. Rồi ghéch đầu làm cái chuồng đeo cổ kêu *tinh tang tinh tang*. Chú hỏi:

— Con này là con gì đây? Ăn cỏ hay ăn ngô? Có biết thò hàng không?

Chú chỉ hỏi được có thế thì thóc của chú đã xát xong. Hai bao tải gạo lại ềnh ang hai bên sườn. Ngựa Bạch

bước đi theo nhịp chuông *tinh tang, tinh tang* mà vẫn còn ngoài lại, miệng hí vang. Anh Cối Nước nhăm nhăm rằng hai tải thóc ấy mình phải bì hục giã suốt năm ngày đêm may ra mới xong được!

Một lần nữa, lại cũng chẳng ai bảo ai, bác Cọn và anh Cối Nước cùng kéo nhau ra về. Hai cái bóng cứ lăm lăm đi bên nhau chẳng ai nói với ai lấy một lời.

Đến nhà, hết nhìn đồng suối lại nhìn ngọn núi, hết ngắm trời mây lại ngắm lúa đồng. Tất cả vẫn là quen thôi, nhưng sao hôm nay như có gì xa lạ thế?

Đấy, lại tiếng hát hăm hở của cô Nước Suối rồi:

...Ta nở hạt lúa vàng.

Nở hạt gạo trắng ngần.

Nở mặt trời ban đêm.

Nhiều mặt trời ban đêm...

Tiếng hát thật vui, không buồn tẻ như trước. Càng không như tiếng hát mệt mỏi « cọt... kết... rào... rào... » của bác Cọn hoặc tiếng hát uể oải « ẽo... ọt... up... òa... » của anh Cối Nước. Cả hai thêm hát. Nhưng bây giờ, ai lại hát bài hát lạc lõng ấy. Và lại, ăn không ngồi rồi thế này mà cũng hát thì không gì xấu hổ bằng. Trời ơi! Cô Nước Suối thật là sung sướng! Cô Nước Suối thật là hạnh phúc!

Bác Cọn chợt thở dài:

— Này, Cối Nước ơi! Chúng mình không nên đứng mãi chỗ này nữa! Tôi già nua, ọp ẹp rồi, tìm chốn nghỉ thôi! Chú mày dù sao cũng còn sức lực, liệu tìm việc khác mà làm.

— Vâng! Cháu cũng đang nghĩ thế! — Anh Cối Nước nhìn bác Cọn và gật đầu, vẻ tâm đắc.

Lúc ấy, mặt trời vừa khuất bên kia núi. Cả thung lũng bỗng sáng bừng lên một ánh sáng kỳ lạ. Bao đời nay, thung lũng chỉ lạnh lẽo ánh trăng, chỉ lộp lờp đom đóm. Ánh sáng này chưa hề thấy. Hay cả trời sao vừa hạ cánh xuống đây và đậu lại đây mãi mãi? Kia, nhìn kỹ mà xem. Mỗi nhà sàn có một mặt trời nhỏ bằng quả trứng ngỗng...

Sau giây phút giật mình ngỡ ngác, bác Cọn và anh Cối Nước hiểu ngay ra:

— À ra thế! Đúng là nhiều mặt trời ban đêm. Giỏi! Giỏi!

Chú Gà chúa chuồng trong bản đang lim dim mắt mơ màng, thỉnh linh choàng dậy. Ngỡ mặt trời mọc, chú vội vã gáy liên tiếp mấy hồi: Ò, ó, o... ò! Ò, ó, o... ò...

Cá Chép thì cứ ngoi lên đón mãi ánh vàng lặn tẩn trên mặt suối:

— Bác Cọn ơi! Trăng cuối tháng sao lại lên sớm thế?

— Hà hà! Hà hà! — Lần đầu tiên, bác Cọn cười to thế — Câu chuyện này dài lắm! Thôi vậy!

★ ★

Đúng một tuần sau, có mấy chú bé, bằng đôi tay khéo léo, đã biến bác Cọn thành bạn Cọn tí hon, biến anh Cối Nước thành bạn Cối Nước tí hon. Họ đưa hai bạn mới về đặt trong phòng đồ dùng dạy học. Ở đây, hàng ngày, Cọn và Cối Nước vẫn nghe rõ những tiếng hát náo nức ngoài kia của cô Nước Suối, anh Tuyết Bin, anh Máy Bơm và anh Máy Xát. Cũng hàng ngày, cô giáo đưa các bạn học sinh vào. Sau khi chào hai bạn tí hon, các chú bé há hốc miệng nghe kể chuyện về cuộc đời của Cọn và Cối Nước. Cô giáo kết thúc câu chuyện bằng một câu thế này:

— Thế là Cọn và Cối Nước cũng bắt đầu có cuộc đời mới của mình!

CÓ MỘT CHÚ VOI CON

Có một chú Voi Con sống với mẹ ở một lâm trường. Đây là một lâm trường khai thác gỗ. Những cây gỗ phải một vòng tay dài rộng mới ôm xuể, được các chú công nhân ngã xuống bằng cưa máy và lưỡi rìu. Tiếp đến là công việc của Voi Mẹ: kéo gỗ ra bãi gỗ đầu đường trục, rồi xếp gọn thành khối. Từng khúc gỗ ngoan ngoãn trượt theo những bước chân vững dĩnh mà chắc nịch của Voi Mẹ. Đôi tai phe phẩy khoan thai. Chiếc vòi như một cánh tay khỏe, mềm mại và khéo léo lăn gỗ vào một đống. Có lúc, chiếc vòi quắp chặt một khúc gỗ, nâng bổng lên rồi thả xuống đúng chỗ. Cứ là như xiếc vậy. Đến cả bác Ô-tô và bác Xe Cầu cũng phải lên tiếng:

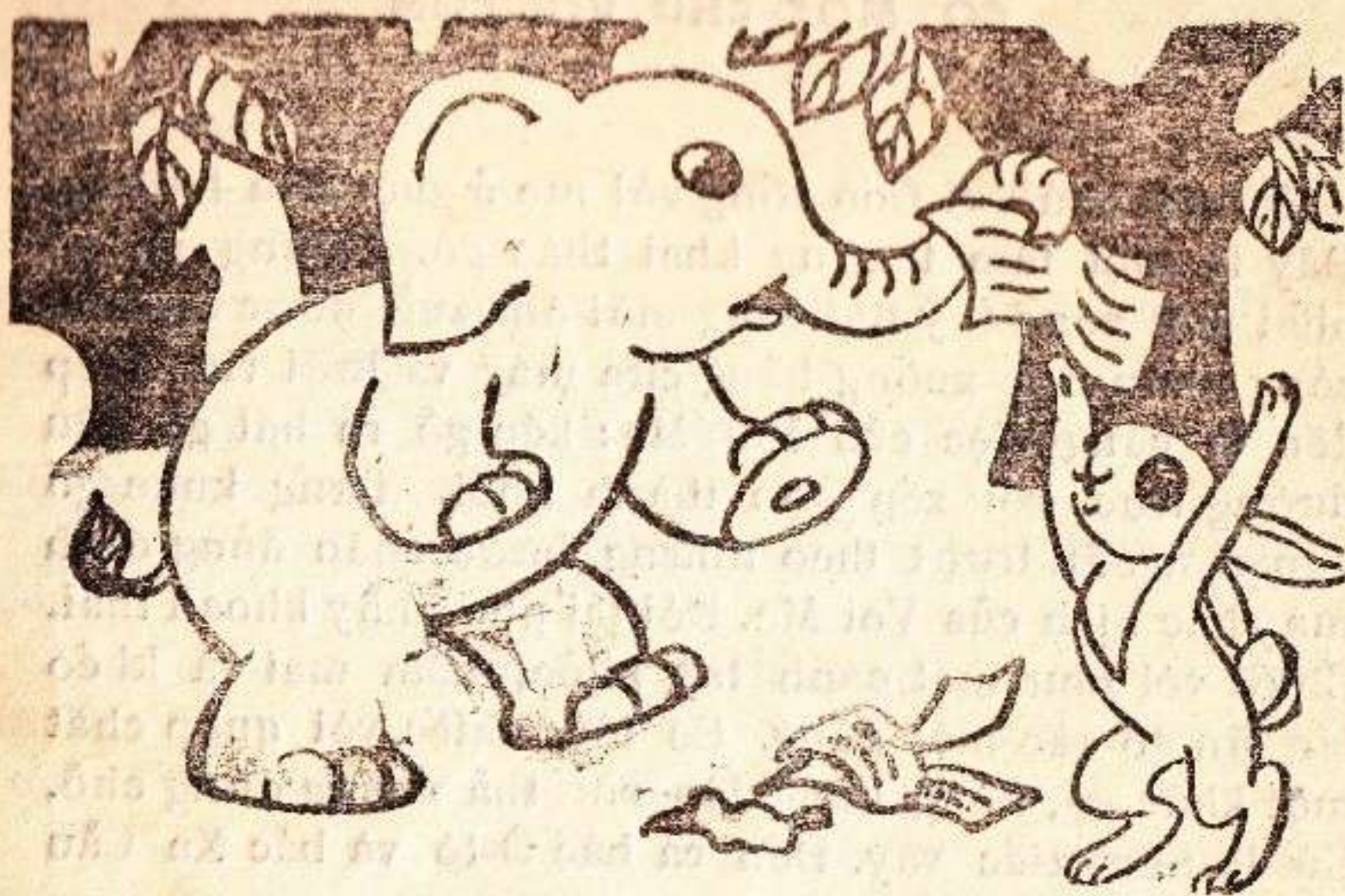
— Bác Voi này! Bác khỏe chẳng kém gì lũ chúng tôi đâu. Lại giỏi hơn chúng tôi, vào được cả đường hẹp, cả đường gập ghềnh, lầy lội.

Voi Mẹ chỉ lấp láy đôi mắt, có vẻ cảm động, không biết nói một lời nào.

Voi Mẹ nói ít, làm nhiều. Làm suốt ngày không nghỉ để làm gương cho Voi Con theo. Nhưng, hình như Voi Con không hiểu lòng mẹ. Chẳng thế mà mỗi lần Voi Mẹ thăm thì rầu rĩ: «Con ơi, thương mẹ thì hãy chịu khó học hành, đừng ham chơi, đừng nghịch ngợm», Voi Con chỉ vẫy tai lơ đãng như không nghe thấy gì.

Chú chơi la cà đây đó suốt ngày. Chú biết mẹ chẳng bao giờ nổi thét mắng. Càng chẳng bao giờ cầm roi quát chú. Mẹ yêu Voi Con lắm! Mẹ chiều chuộng Voi Con lắm! Thế thì có gì đáng sợ nhỉ?

Cô giáo Họa Mi thì hát hay, nhưng sao lại cứ bắt Voi Con phải học? Mà sao toàn những bài khó thôi? Cái



chữ o, chữ a, chữ i, chữ t, cứ phải đọc to lên, lại phải đọc nhiều lần mới cả miệng. Sao cô không cho học những chữ dễ hơn nhỉ? Dạy hát cũng thế, bài nào cũng dài, hát đi hát lại vài lần mới thuộc. Chẳng lẽ không có bài nào ngắn hơn để học một lần là thuộc à? Cuối cùng chỉ có giờ ra chơi là còn hấp dẫn! Tha hồ vui đùa, chạy nhảy thỏa thích. Nhưng, thật là chán, chưa lần nào giờ ra chơi kéo dài cả buổi!

Thế là Voi Con kêu nhức đầu. Từ ngày mai, sẽ không đến lớp nữa. Chú thầm nghĩ thế. Chú đi lang thang vào khu rừng vắng.

Ngang qua một vách đá, chú giật mình nghe tiếng đếm rõ to. Ngược lên, thấy Tắc Kè Hoa ngồi trước cửa hang, tay cầm một nắm que tính, miệng tập đếm số chẵn số lẻ. Tập mãi, tập mãi, cũng không đếm được quá mười. Nhưng Tắc Kè Hoa vẫn mãi mê đếm. Gớm!

Ra cái vẻ ta đây chăm học! Voi Con thoáng nghĩ và chột tung vùi lên, hất nắm que tính rơi tung tóe. Rồi chú thần nhiên bước đi, tai còn nghe tiếng kêu khóc vắng theo.

Mấy chú Thỏ Trắng đang quây quần trên bãi cỏ non xanh. Tiếng đọc bài riu rít, trong vắt: « A-na, o-mo... ». Thấy Voi Con đi tới, tiếng reo cất lên:

— Anh Voi Con ơi, đọc mẫu cho chúng em với!

Voi Con nhếch miệng cười, thò vòi cuộn chặt lấy quyển sách:

— Học làm gì! Đi chơi đi!

Nói đoạn Voi Con đưa quyển sách vào miệng định nuốt trứng. Lũ Thỏ Trắng hốt hoảng nhảy cả lên, vừa kêu vừa giằng lại. Voi Con đành nhả quyển sách ra.

— Anh Voi Con không học bài, đi chơi thế là xấu đấy!

Voi Con « xi » một hơi dài coi khinh và quay gót đi thẳng.

Trên một lùm cây sồi có tiếng loạt xoạt. Voi Con dừng chân. À, mấy bạn Sóc Nâu đã học xong bài, đang giúp mẹ phơi nắm trên cành cây. Những đôi mắt đen tròn lấp lánh. Những cái đuôi bông lất phất. Có gì mà hơn hớn thế?

— Này, phơi nắm làm gì! Đi chơi đi!

— Ô! Anh Voi Con không học bài à? Không giúp mẹ việc gì à?

— Tờ sườn lăm! Không phải học bài! Không phải giúp mẹ! Chỉ việc đi chơi lang thang thôi! Không ai sườn bằng tờ!

— Thế là không tốt đâu nhé!

— Không tốt này! Không tốt này!

Vừa quát, Voi Con vừa đưa vòi giật gãy cành cây. Đàn Sóc Nâu chỉ kịp kêu ré lên, nhảy thoát sang cành khác. Bao nhiêu nắm ngon vãi đầy xuống đất.

Voi Con hậm hực bỏ đi. Không một đứa nào chơi với ta à? Mà sao đứa nào cũng ghét ta thế?

Chú Tê Tê đang bước đi vụng về, trông thấy Voi Con, khễ nhoe cười, giọng lí nhí:

— Chào anh Voi Con! Anh đã thuộc bài ngày mai chưa?

— Từ ngày mai ta không đi học nữa! Nhớ chưa!

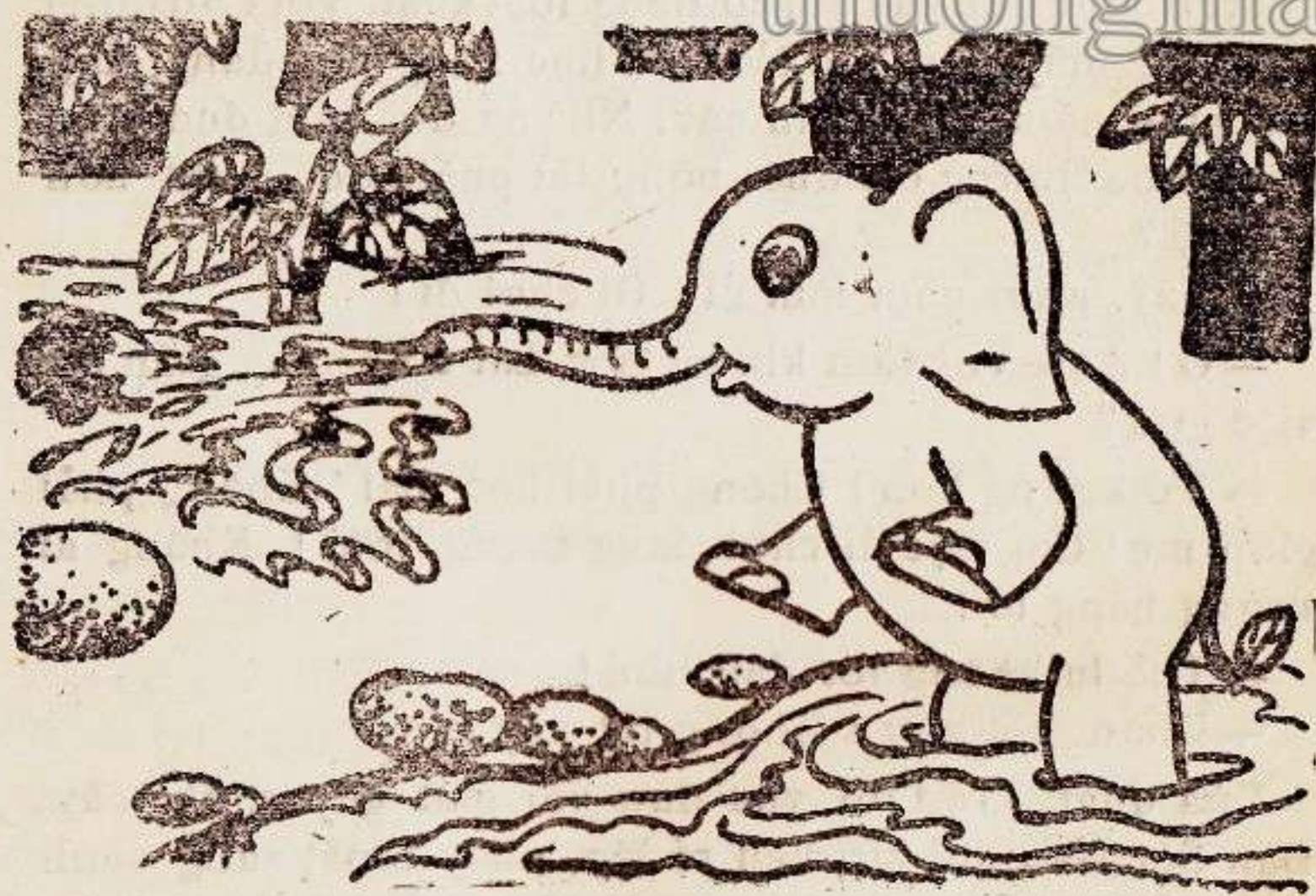
— Ô! Thế thì cô giáo buồn đấy! Không tốt đâu!

— Ài chà!

Đôi mắt Voi Con tròn trĩnh trông dữ tợn quá, khiến Tê Tê co rúm người lại. Tấm áo giáp xếp đầy vảy cứng cuộn tròn lấy tấm thân chú. Đó là món vũ tự vệ duy nhất của chú. Voi Con đưa chân đá mạnh. Chú Tê Tê lăn tròn đi như một quả bóng.

— Đánh bạn là xấu lắm nhé!

Đôi tai Voi Con giông lên nghe ngóng. Đứa nào nấp ở đâu vừa nói đấy nhỉ?



— Đánh bạn là xấu lắm nhé! Dím đây! Dím ở trong hang đây!

— A! Thằng Dím ba gai! Đợi đấy!

Voi Con chạy sầm sầm ra suối. Cái vòi hút đầy một bụng nước. Chú lại chạy sầm sầm về phía hang Dím. Không nói không rằng, Voi Con phun nước xối xả vào cái hang bé nhỏ.

Có tiếng kêu sắc nước ú ớ vọng ra:

— Thôi! Không đùa... Đùa... ác thế! Kia, kia...

Cái vòi Voi Con càng luồn sâu vào hang và nước càng phụt mạnh, tràn trề cả ra ngoài. Nhưng kia, Dím đã thoát ra ngoài bằng một đường khác. Chú ta vốn có tài đào hầm mà. Voi Con không hay biết gì. Dím rút cung ra nhắm bắn! Cùng một lúc, ba mũi tên cắm phập vào cái vòi đang gân guốc phun nước. Đau nhói, cái vòi chun lại và mềm oặt ra, lắc lắc cuống quít, Nhưng, càng lắc lại càng đau.

Chú lòng bồn vó lên, nhắm mắt cầm đầu chạy xuyên rừng, vừa chạy vừa khóc:

— Mẹ ơi! Mẹ ơi!

Thế đấy! Bây giờ mới nhớ đến mẹ!

Nhưng làm sao Voi Con biết được lòng mẹ đang như lửa đốt?

Mặt Trời lửng lơ đầu núi. Voi Mẹ bồn chồn đi ra đi vào. Mắt dăm dăm nhìn mãi cuối đường xa.

Mặt trời từ từ khuất sau núi. Voi Mẹ rừng mình lạnh buốt suốt sống lưng. Bốn chân bước dài như chạy. Bụng nôn nao. Tiếng gọi âm vang khắp rừng, lạnh lẽ:

— Voi Con ơi! Voi Con à!

Voi Mẹ dừng chân, tai mở rộng, hồi hộp lắng nghe. Nhưng, chỉ có tiếng vách đá vọng lại:

— Voi Con ơi! Voi Con à!

Bốn chân Voi Mẹ lại bước dài như chạy. Lại gọi. Lại đứng chân lắng nghe. Nhưng lại chỉ có tiếng vọng của chính mình.

Tắc Kè Hoa đang dọn giường ngủ, nghe tiếng gọi Voi Con, vội bước ra cửa hang:

— Bác Voi ơi, bạn Voi Con không học bài, bỏ đi chơi, lại còn phá chúng cháu đấy. Bác ra bãi cỏ non tìm xem.

Vừa giận, vừa thương, vừa lo, Voi Mẹ chạy băng băng.

Mấy chú Thỏ Trắng đang múa hát gọi trăng lên, thấy Voi mẹ đến, dừng sững cả lại:

— Voi Con chưa về à bác? Chiều nay, bạn ấy không học bài lại định nuốt sách của chúng cháu nữa. Chắc bạn ấy vẫn ở rừng sồi bác ạ.

Đầu Voi Mẹ nóng phừng phừng như bếp than đang cháy rực. Voi Mẹ phăm phăm lao về phía trước. Cành lá quất sần sật vào mắt, vào miệng.

Trời bắt đầu tối nhập nhoạng. Đàn nhạc nhẹ nhà Đẽ bắt đầu tấu lên những bản nhạc du dương, êm dịu.

Rừng sồi lơ mờ hiện ra đây rồi!

— Voi Con ơi! Voi Con à!

Tiếng nhạc im bật. Dím đang nửa thức nửa ngủ trong cơn đau é ẩm khắp thân mình, bỗng vực dậy, chạy ra:

— Bác Voi ơi! Cháu xin lỗi bác. Vì cháu giận Voi Con quá...

Dím kể lại câu chuyện giữa Voi Con với mấy bạn Sóc Nâu, với Tê Tê và với mình.

Nhiều mũi kim lại nhói nhói đau buốt lòng Voi Mẹ. Cái bếp than trong đầu như vừa bùng thổi lên ngọn lửa. Ôi, giá như Voi Con biết được nỗi đau khổ của mẹ!

— Bác ơi! Cháu xin bác tha thứ cho cháu. Cháu gọi và đuổi theo Voi Con mà không kịp. Cháu cứ tưởng Voi Con chạy về nhà rồi!

— Dím ơi! Cháu không có lỗi gì! Bác phải cảm ơn cháu, vì cháu đã cho Voi Con một bài học.

Đàn nhạc Dẽ lại cất lên. Màn đêm buông khắp ngả. Núi rừng vẫn quên ngủ sớm. Ánh trăng buông lờ lờ rơi qua những tán cây ướt sương lạnh.

Voi Mẹ cúi đầu lững thững quay về. Bốn chân như bước hụt,

Ở đâu, Voi Con đáng giận, đáng thương của mẹ ơi!

Như đi trong cơn mộng mị, về đến nhà, Voi Mẹ mới sực tỉnh.

Đói mà chẳng muốn ăn. Khát mà không thiết uống. Không buồn ngủ mà vẫn đi nằm. Thân thể rời rã. Trong mình bỏng rát như có nhiều ngọn lửa cháy, buốt nhói như có trăm ngàn mũi kim găm. Cả tấm thân nặng nề vừa như bay bổng lên không trung, lại vừa như rơi mãi rơi mãi không đến đất. Tiếng gọi thăm nào nề đã trở thành tiếng rên:

— Voi Con ơi! Voi Con ở đâu rồi? Voi Con của mẹ ơi!

Ôi, làm thế nào để Voi Con biết được nỗi đau đớn này của mẹ? Suốt đêm Voi Mẹ sốt li bì.

Hôm sau, Voi Mẹ không tài nào dậy được. Hình ảnh đứa con lười học, ham chơi, nghịch ngợm cứ ám ảnh trong đầu, xoáy mãi như những cơn gió lốc dữ dội. Mỗi lần có một tiếng động khẽ ngoài cửa, Voi Mẹ lại cố ngồng đầu dậy nhìn ra, để rồi lại thất vọng nằm xuống.

Mãi đến khi mặt trời xé bóng, có tiếng bác Ô-tô chạy đến công và một giọng ồm ồm nghe nào nức quá:

— Bác Voi đâu rồi! Voi Con của bác về đây này!

Một sức mạnh gì kỳ lạ khiến Voi Mẹ vùng ngay dậy chạy ra sân. Cũng vừa lúc đó Voi Con chạy ào vào, quỳ hai chân trước mặt mẹ, đầu gục xuống, để mặc cho hai dòng nước mắt chảy tràn bên má.

Voi Mẹ cũng ứa hai giọt lệ mừng vui. Bằng một cử chỉ âu yếm và tha thứ, Voi Mẹ nâng Voi Con đứng dậy.

Thì ra, sau khi bị Dím bắt tên, Voi Con cứ chạy bừa qua rừng rậm, suối sâu. Cuối cùng, lạc sang một đội khai thác khác ở khá xa. Cho đến chiều hôm sau, bác Ô-tô ở lâm trường bỏ vào, nhận ra Voi Con, Bác đã mời Voi Con leo lên lưng và nỏ máy chạy một mạch về đây.

Tìm được con và thấy con nhận ra lỗi lầm, Voi Mẹ khỏi ốm ngay. Thật kỳ lạ mà cũng thật dễ hiểu! Có gì đâu, đó là lòng mẹ!

Nhưng, thật tội nghiệp cho Voi Mẹ. Hôm sau, trở lại bãi gỗ, Voi Mẹ mới biết rằng mình không còn đủ sức để làm việc nữa! Kéo gỗ thì bốn chân run run, đá vào nhau xiêu vẹo. Xếp gỗ thì ngay một khúc gỗ nhỏ nhất, cái vôi cũng không tài nào nâng nổi. Voi Mẹ bàng hoàng xót xa. Làm thế nào bây giờ?

Như thấu hiểu tâm trạng sầu kín ấy, người ta đã quyết định gửi Voi Mẹ về vườn bách thú của một thành phố dưới xuôi. Ở đây, Voi Mẹ sẽ tiếp tục có ích và nghỉ ngơi, tĩnh dưỡng.

Sống ở đô thị tấp nập, ồn ã, lúc nào cũng đông vui như có hội hè. Nhưng Voi Mẹ không thể nguôi quên lâm trường, không lúc nào không nhớ và lo nghĩ về Voi Con. Hôm lên đường, cô giáo Hòa Mi cùng các bạn Tắc Kè Hoa, Thỏ Trắng, Sóc Nâu, Tê Tê, Dím cũng đi tiễn một quãng đường. Tất cả đều nói đại ý rằng: «Bác cứ yên tâm, chúng cháu sẽ giúp đỡ Voi Con tiến bộ!». Nhưng, Voi Mẹ lòng nào yên vui cho được!

Rất nhiều bạn hỏi đó may mắn được làm quen với Voi Mẹ ở công viên, đã nghe Voi Mẹ thăm thi kể chuyện: «Có một chú Voi Con sống với mẹ ở một lâm trường...». Nhiều bạn khác, biết tin, hăm hở kéo nhau đến thì Voi Mẹ đã không còn ở đấy nữa. Thật đáng tiếc! Cũng đáng

tiếc cho cả các bạn đến trước, vì các bạn ấy cũng chỉ được nghe câu chuyện đến chỗ Voi Mẹ từ già làm trưởng và ngỡ rằng thế là hết chuyện. Không phải đâu các bạn ạ. Trước khi từ già vườn bách thú, Voi Mẹ không giấu nổi niềm vui, đưa cho tôi xem một lá thư và nhờ tôi kể lại cho các bạn nghe đoạn cuối vừa mới xảy ra của câu chuyện Voi Con. Tôi xin kể lại văn tắt như sau:

Một buổi, Voi Mẹ nhận được thư của Voi Con. Thư dài gần tám trang giấy học trò. Đây là một đoạn trích: Mẹ ơi!

Con đã biết chữ rồi đây này! Mẹ có vui không nào? Mẹ có khen con ngoan không đấy? Cô giáo còn bảo chữ con đẹp nhất lớp nữa kia! Chỉ có môn tập đọc là con còn hơi kém. Nhưng, mẹ cứ thử viết thư cho con, xem con có đọc được không nào?

Mẹ còn giận con nữa không hả mẹ? Sau lần đại dột ấy, con hối hận quá. Ngày mẹ phải xa lâm trường, con hối hận gấp đôi. Được cô giáo và các bạn giúp đỡ, con hối hận gấp mười lần mẹ ạ. Vì con mà mẹ sinh ốm đau, héo hon đến kiệt sức. Thế là con làm mất nguồn vui làm việc của mẹ, phải không mẹ?

Con hứa với mẹ chăm chỉ học hành, nghe lời cô giáo. Mẹ cứ yên tâm. Rồi con sẽ thay mẹ kéo gỗ và xếp gỗ ở lâm trường. Bác Ô-tô và bác Xe Cầu cũng mong thế, mẹ ạ.

Mẹ đừng buồn nữa, mẹ nhé.

Ký tên: Voi Con.

Voi Mẹ vừa đọc vừa rung rung nước mắt. Những giọt nước mắt thấm nhòe từng trang thư. Đó là những giọt nước mắt vui, những giọt nước mắt sung sướng. Vui và sung sướng bất ngờ! Voi Mẹ bỗng thấy người nhẹ lâng lâng như vừa trút được một tảng đá khổng lồ bấy lâu nay vẫn đè nặng trên lưng. Voi Mẹ ngẩng mặt lên trời, hướng về phía lâm trường xa tít, hít thở một hơi

dài khoan khoái. Voi Mẹ thấy trong người tràn trề một sức sống mãnh liệt, bốn chân như muốn nhấc bổng lên bước một mạch về lâm trường.

Thật kỳ lạ mà cũng thật dễ hiểu! Có gì đâu, đó là lòng mẹ!

Sau đó, tôi còn được biết thêm rằng khi người ta đưa Voi Mẹ về đến lâm trường, cả lâm trường đổ xô ra chân đèo reo mừng. Voi Mẹ lại ra bãi gỗ với công việc nặng nhọc và khéo léo của mình. Còn Voi Con, sáng đi học, chiều theo mẹ đi làm để mẹ truyền nghề cho. Chú tập kéo gỗ, tập xếp gỗ, tập nâng gỗ bằng vòi. Ai cũng phải khen: « Voi Con chăm chỉ và khéo léo quá! Giống mẹ nó quá! ».

BÀI HÁT TÒ VÒ

Tò Vò vừa đi vừa hát. Một bài hát có nét nhạc buồn bã. Giọng hát lại trầm trầm khàn khàn và cố ý rên rên, nghe thê thảm quá:

Tò Vò mà nuôi con nhện

Ngày sau nó lớn nó quên nhau đi.

Tò Vò ngồi khóc tí tí tí tí

Nhện ơi, nhện hỡi, nhện đi đằng nào?...

Chỉ có một lời ấy thôi, mà Tò Vò hát đi hát lại mãi. Tò Vò ngồi khóc tí tí tí tí, tí tí tí tí... hi..., hi... hi... Chỗ này hắt nắng nở ngấn dài, và cùi dẫu gát nước mắt. Nhện ơi, nhện hỡi... Hắt đứng thẳng, mặt nhăn nhó đón đầu ngửa lên trời, hai tay run rẩy đưa về phía trước. Giọng đang vút cao chợt nghẹn tắt. Nhện ơi, nhện hỡi, nhện đi đằng nào? Chao ôi, cái câu kết thúc mới thồn



thức, mũi lòng làm sao? Nghe nói bài hát do chính hắt sáng tác. Sáng tác cả nhạc lẫn lời. Hắt đã đi nhiều nơi để dạy mọi người hát bài hát này. Nhưng, hình như chẳng một ai hát. Thế là, cuối cùng, bài hát duy nhất do hắt sáng tác, lại chỉ có một mình hắt hát thôi!

Hắt mò đến vườn này đã một tuần nay. Hắt lặng lẽ quan sát và lựa chọn một chỗ để xây nhà. Rồi lặng lẽ bay thẳng ra bờ ngòi chảy giữa cánh đồng, khéo léo xắn từng viên đất sét trắng mịn, quặp chặt vào chân và cất cánh nhẹ nhàng, hệt như một chiếc máy bay trực thăng câu hàng vậy. Mỗi ngày mười lăm chuyến. Ba ngày thì xong ngôi nhà. Phải nói rằng đó là một ngôi nhà độc đáo. Mái và tường kết liền nhau, khum khum như một tòa lâu đài cổ. Chỉ có một cửa thông với nắng gió bên ngoài. Qua cái cửa ấy, nhìn vào trong, chỉ thấy tối om om, đầy bí ẩn. Tò Vò vẫn thường vỗ ngực kiêu hãnh: « Ta là thiên tài kiến trúc số một. Giới đến như loài người mà cũng phải học cách xây cửa của ta kia mà!

Tên ta được họ lấy để đặt tên cho một kiểu cửa đẹp nhất và vững chãi nhất. Cửa Tò Vò! Khà khà! Tò Vò! Khò khò!

Xây xong nhà rồi, hân mới bắt đầu cất tiếng hát. Và cũng chỉ lúc này, mọi người mới biết có khách lạ đến xóm mình. Họ kéo đến xem mỗi lúc một đông. Nhện Vàng đang chằng tơ trên đầu hồi, nghe bài hát lạ tai, vội dừng lại nghe ngóng. Sao lại có bài hát nói về loài Nhện mình nhỉ? Lại hát xấu về loài Nhện mình nữa! Lạ thật! Nhện nào cũng vậy, ra đời được vài ngày là đã biết chằng tơ đan lưới bắt mồi, không phải sống dựa vào bố mẹ. Xưa nay, loài Nhện vẫn có tiếng là siêng năng và khéo léo kia mà. Chẳng lẽ lại có những thằng Nhện lạc loài đến mặt đến thế kia ư? Không tự kiếm ăn được, phải để kẻ khác nuôi. Lại là kẻ khác loài, khác giống! Ôi, thật đáng khinh bỉ! Thật đáng ghê tởm! Tiếng hát vẫn cất lên bổng trầm sâu thẳm. Nhện Vàng nhả tơ, buông mình xuống, vút một cái đã đặt chân chạm đất không một tiếng động nhỏ.

Tò Vò vừa múa vừa hát, giữa đám đông vây quanh chật ních. Vẫn chỉ bài ấy hát đi hát lại. Chợt có tiếng tắc lưỡi liên hồi:

— Chặc chặc! Chặc chặc! Khò thân chú Tò Vò tốt bụng! Mồ cha cái giống Nhện vô ơn! Rõ là đồ bạc ác! Chặc chặc! Chặc chặc!

Nhện Vàng ngược lên tường, thấy Thạch Sùng đang cúi đầu nhìn xuống, đôi mắt lóng lánh tròn xoe, cái cổ phập phồng gân dử. Chú thoắt co mình rút sợi tơ và treo mình lơ lửng ngang chỗ Thạch Sùng.

— Bác Thạch Sùng hiền lành và nhẹ dạ ơ! Bác tin cái lão Tò Vò à? Hãy thử nhìn kỹ hai con mắt nó thì biết!

Nhện Vàng nói to đến nỗi tất cả đám đông ồn ào đều nghe thấy. Tò Vò đứng sững lại. Câu hát bị tắt

ngang ở chỗ « Nhện ơi, nhện ơi ». Hân nghech mặt lên rất nhanh bắt gặp Nhện Vàng vừa thu nốt sợi tơ trở về cái lưới đang đan dở ở đầu hồi. Được! Mi sẽ biết tay ta! Đợi đấy! Cờ đợi đấy! Rồi như cái máy hát vừa mất điện lại có điện, giọng hát trào lên tiếp tục: « Nhện đi đằng nào? Nhện đi đằng nào? »

Hân dừng lại, đi vòng quanh, nhấp nháy đôi mắt, chớp tay, tươi cười chào mọi người. Đây đó cất lên tiếng xì xào của Kiến Càng, Kiến Đen, Vong Đổ, Chuồn Chuồn Kim, Bọ Ngựa Út...

— Cái mắt ti hí ấy gian xảo lắm!

— Chưa chắc!

— Nước da đã đen, lại đánh bộ quần áo thâm, thâm hiem lắm đấy!

— Ừ ừ! Ai bảo thế? Tớ cũng mặc đồ đen đây thì sao!

— Léo khéo như thằng nghiện ma túy, cái dáng người chơi ấy thì nuôi được ai. Có mà nuôi miệng chẳng xong!

— Đùng rồi! Nó bịa chuyện đấy! Nó hát láo đấy! Nhện nào lại tồi tệ thế!

— Hát khéo, múa cũng khéo, giả vờ khóc còn khéo hơn. Tớ chả tin! Nếu có lòng tốt thật thì chẳng đời nào lại đi kể lể công ơn như thế!

Chẳng biết hân có nghe thấy những lời bàn tán ấy không? Không nghe thấy? Hay là nghe thấy mà giả điếc? Chỉ thấy hân không hát nữa. Hay là hân đã mệt?Ồ, không phải! Hân làm trò gì thế kia? A! Hân múa võ! Đùng rồi! Múa võ! Không hiểu sao, hân lại đến múa trước mặt Bọ Ngựa Út. Ê! Đây là bài Thiếu lâm Sơn Đông! Bọ Ngựa Út ngo ngoay cái cổ theo bước chân tiến, lùi, sang trái sang phải vừa uyển chuyển vừa quyết liệt của Tò Vò! Hây! Bài Gà vàng giấu ngọc nhé! Hai thanh gươm độc đao đầy răng cưa nham nhở của

Bọ Ngựa Út hươ hươ về phía trước ăn nhíp với cánh tay Tò Vò thốc ngang thốc ngược. Bọ Ngựa Út không hề biết rằng đám đông đã giải tán hết. Hự hự! Bài *Bạch mã phi thân* đây này! Bọ cánh đen nhấp nhảnh xòe ra, vèo qua đầu Bọ Ngựa Út, rồi bay tít mù vòng quanh Bọ Ngựa Út như một cơn gió lốc chóng mặt. Ôi chao, miếng song kiếm nhà nghề mẹ dạy ta cũng chẳng thấm gì! Bọ cánh xanh da trời của Bọ Ngựa Út cứ xập xòe, xập xòe! Ta phải học bằng được mấy bài võ này. Ta sẽ là võ sĩ bậc cao thủ!

Nhận ra đôi mắt Bọ Ngựa Út lồi lên lấp lánh mê say ngây dại, Tò Vò cười:

— Khé ké! Bắt đầu nhé!

Hắn bước sát lại và nghiêng ghé sờ nắn Bọ Ngựa:

— Nào, vươn cái cổ cho thật thẳng! Nữa! Nữa!

Cái đầu hắn gật gù tỏ vẻ hài lòng. Đôi con mắt hắn hấp háy ranh mãnh. Còn Bọ Ngựa Út thì ngoan ngoãn vươn cái cổ thật cao thật thẳng. Mọi cũng không dám



kêu. Tập làm võ sĩ cao thủ thì trước hết phải biết coi thường đau đớn thể xác chứ! Bọ Ngựa Út có ngờ đâu, đúng lúc này, Tò Vò rút trong người ra một cái kim dài nhọn hoắt. Bọ Ngựa Út chỉ thấy nhói một cái ở cổ. Rồi toàn thân tê dại. Rồi cơn buồn ngủ ập đến, mắt mờ đi. Rồi ngã sấp xuống, và không biết gì nữa. Tò Vò vừa nhe răng cười không ra tiếng, vừa bay lên lưng con mồi, nhảy chồm chồm ba lần. Chỉ một loáng, Bọ Ngựa Út đã bị lòi về tổ Tò Vò. Sau khi đặt con mồi thứ nhất vào cuối tổ, Tò Vò thập thò ba lần ngoài cửa, hai cái râu ngoáy tít. Hắn bắt đầu cất tiếng hát:

Tò Vò mà nuôi Bọ Ngựa

Ngày sau nó lớn nó cựa nhau đi

Tò Vò ngồi khóc tí tí tí tí

Bọ Ngựa ơi, Bọ Ngựa hỡi, Bọ Ngựa đi đặng nào?

Lại rên rầm, nức nở, thồn thức.

Ngừng hát, hắn bay bổng lên đầu hồi. Hắn treo người trên đầu Nhện Vàng và quất xuống:

— Bớ Nhện Vàng hồn láo! Người hãy nhìn thẳng vào mắt ta xem!

Nhện Vàng giật mình ngàng lên thì bị ngay một mũi kim đâm vào cổ buốt nhói. Cái mũi kim như có phép quỷ thuật độc ác. Toàn thân Nhện Vàng bỗng chốc tê dại. Rồi mắt mờ đi, buồn ngủ rũ rượi. Rồi mơ màng thấy mình bị nhấc bổng lên. Rồi không còn biết gì nữa!

Thế là con mồi thứ hai được đưa về tổ. Tò Vò lại nhe răng cười không ra tiếng, nhảy chồm chồm ba lần trên lưng con mồi. Sau khi thập thò ngoài cửa ba lần, hai cái râu ngoáy tít, hắn cất tiếng hát:

Tò Vò mà nuôi Nhện Vàng.

Ngày sau nó lớn nó quàng nhau đi

Tò Vò ngồi khóc tí tí tí tí
Nhện Vàng ơi, Nhện Vàng hỡi, Nhện vàng đi
đăng nao.

Lại rền rĩ, nghẹn ngào.

Hắn nhìn quanh. Vắng vẻ quá. Thế nghĩa là chẳng có một ai thân phục mình! Thế nghĩa là chẳng một ai chơi với mình! Chẳng lẽ họ đã biết lòng dạ mình rồi ư?

Hắn bay lượn một vòng quanh xóm. A, kia rồi! Chuồn Chuồn Kim. Chú Chuồn Chuồn Kim đang mê mải rong chơi trên bãi cỏ non giữa vườn. Trông chú mảnh mai và yếu ớt quá! Đôi cánh mỏng tang chỉ bay lơ dờ sát ngọn cỏ được thôi. Đậu vào một ngọn cỏ, thì thăm gì đó rồi lại bay sang một ngọn cỏ khác thì thăm. Chuyện thì thăm đó là chuyện gì, chỉ có Chuồn Chuồn Kim và cỏ non biết với nhau!

Tò Vò liệng xuống thấp, đổ nhẹ trên lá cỏ bên cạnh, làm Chuồn Chuồn Kim giật mình bay lên. Lập tức Tò Vò bay theo, kèm sát cánh bay Chuồn Chuồn Kim.

— Này, Chuồn Chuồn Kim yêu quý của ta ơi! Đi chơi với ta nhé! Ngoài đồng, lúa đang chín, phần ngọt lịm, thơm lừng. Tha hồ ăn! Nhé! Nhé!

Chuồn Chuồn Kim không biết trả lời thế nào cả. Cái thân hình đen nhánh từ đầu đến chân của hắn cứ kề sát chú, làm chú rờn rợn. Đôi cánh bắt đầu mỏi và run rẩy, mà không tài nào đổ xuống được. Chú rẽ trái, hắn cũng rẽ trái. Chú bay bổng lên, hắn cũng bay bổng lên. Chú quay ngoặt lại, hắn cũng quay ngoặt lại. Khoảng cách vẫn cứ sát kề không thay đổi một ly. Hắn định làm gì mình thế này? Chuồn Chuồn Kim thét lên « Mẹ ơi!». Nhưng liền sau đó chú đã thấy nhói buốt ở cổ, loạn thân tê dại, đôi cánh loạng choạng rồi rũ xuống. Chú thấy mình rơi, rơi vun vút. Cứ vun vút mãi mà sao không thấy chạm đất. Thật tội nghiệp cho chú! Chú rơi

xuống ngay cửa tò Tò Vò. Số phận chú giống như số phận Bọ Ngựa Út và Nhện Vàng. Chú cũng được hẳn tặng một bài hát:

Tò Vò mà nuôi Chuồn Chuồn
Ngày sau nó lớn nó cuồn nhau đi
Tò Vò ngồi khóc tí tí tí tí
Chuồn Chuồn ơi, Chuồn Chuồn hỡi Chuồn
Chuồn đi đăng nao.

Lần này, hắn ở lại trong tò khá lâu. Hắn làm gì trong sào huyết của hắn? Không ai có thể biết được. Chỉ thấy thỉnh thoảng hắn lại thập thò ở cửa. Cuối cùng, hắn bay ra đồng tha đất sét về trát kín tò. Đứng trên nóc tò, hướng về phía mặt trời lặn, hắn bay biến vào không trung.

Hôm sau, cả xóm vườn bỗng xôn xao về cái tin Bọ Ngựa Út đã trở về. Cứ tưởng chú lưu lạc đến tận một xứ sở xa lạ nào đó rồi. Cả Nhện Vàng và Chuồn Chuồn Kim cũng vậy. Ai ngờ lại đến nông nổi ấy! Cái lão Tò Vò thật là độc ác, nham hiểm!

Bọ Ngựa Út dẫn đường cả xóm chạy ủa đến cái tò Tò Vò. Mấy chú Kiến Càng chui vào kéo Nhện Vàng và Chuồn Chuồn Kim ra. Thật lạ lùng! Hai cái xác vẫn tươi nguyên, nét mặt lộ vẻ đau đớn.

Thầy thuốc Ong Mật ở làng bên cạnh được mời đến.

Bấy giờ, Bọ Ngựa Út mới bắt đầu kể lại tỉ mỉ mọi chuyện. Sau một ngày một đêm mê man, Bọ Ngựa Út tỉnh dậy. Đây là đâu? Sao lại tối đen và ngột ngạt thế này? Bọ Ngựa Út bàng hoàng. Võ sĩ Tò Vò áo đen đang dạy võ cho mình kia mà! Trời ơi, còn ai nằm sắp đây nữa? Còn sống hay chết rồi? Bọ Ngựa Út lay gọi, không có tiếng trả lời. Ôi, hình như Nhện Vàng thì phải? Ai nữa đây? Sao đôi cánh rách tươm thế này?

Tim mãi không thấy lối ra. Bọ Ngựa hét lên một tiếng. Nhưng tiếng hét dội lại vào tai chú oang oang như sấm truyền, không thể vang ra ngoài được. Chú quyết định phải dùng hàm răng và đôi kiếm sắc của mình để phá cái nhà ngục quái gở này. Chú ngoạm, chú cào. Bọ chưa hề dạy chú miếng võ này. Chẳng biết nó là miếng võ gì. Một tia sáng lọt vào. Chú hít một hơi thật sâu. Cơ thể lâng lâng, rạo rực. Chao ôi, ai có ở cái phút này mới thấy hết sự quý giá của khí trời. Hằng ngày không phải mất tiền mua khí trời, lại tha hồ thở, nên chẳng ai biết quý nó cả. Cái lỗ thủng rộng dần rộng dần...

Bọ Ngựa Út kể đến đây, thì cũng là lúc thầy thuốc Ong Mật cấp cứu hồi sức xong cho hai nạn nhân. Cả hai bắt đầu có nhịp thở yếu ớt.

Thầy thuốc Ong Mật quay ra, nói với mọi người:

— Tuần trước, ở làng bên kia đồng, tôi cũng đã gặp một ca cấp cứu như thế này. Tôi phải nói để các bạn biết rằng Tò Vò là một tên giết người vô cùng hiểm độc. Cho đến giờ, nhiều người chưa hay biết điều đó. Có người lại còn lầm tưởng rằng nó là ân nhân của loài Nhện kia đấy! Các bạn có biết không, nó có một cái kim nhọn tằm đầy thuốc mê trộn lẫn thuốc ướp xác. Nó châm vào các chú bé, làm cho các chú bé mê man, hai ba ngày sau thì chết. Chết mà thịt vẫn tươi! Khi lời nạn nhân về tỏ rồi, hắn để lên lưng mỗi nạn nhân một quả trứng, rồi trát kín tỏ và bỏ đi làng khác. Khi Tò Vò con nở ra thì cứ việc xơi cái món ăn đặc biệt mà mẹ nó đã dành sẵn đấy. Ăn hết thì cũng đủ sức lớn để phá tỏ chui ra.

Nhiều tiếng xi xầm, xuýt xoa:

— Thì ra thế!

— Đúng là quân bất nhân, tàn ác!

— Phải phanh thây xé xác nó ra mới hả.

— Cái đứa nào lại sáng tác bài hát lừa bịp ấy cho nó!

— Cũng may, chú Bọ Ngựa Út là nòi võ sĩ, chịu được đòn hiểm của nó.

— Nếu nó châm cho hai mũi thì chắc không hồi lại được.

— Chắc chắc! Chắc chắc! Ai mà biết được lòng dạ nó độc ác thế! Chắc chắc! Chắc chắc! Bây giờ phải chia nhau đi khắp bốn phương để vạch mặt cái thằng giết người này chứ! Cứ để nó đi lừa thiên hạ, rồi giết hết muôn loài hay sao?

Thạch Sùng vốn lắm lì mà hôm nay lại nói nhiều thế!

Phải rồi, Thạch Sùng nói đúng lắm! Phải đi! Phải đi! Phải đi ngay!

Cả làng bỗng ồn ào náo nhiệt. Một cuộc ra đi chưa từng có xưa nay. Ra đi để ngăn chặn một tai họa! Tai họa do một kẻ bụng dạ độc ác, nham hiểm có bộ mặt tử bi thương người gây ra. Bây giờ mới nhận ra kẻ thù không phải là sớm. Nhưng cũng chưa phải là muộn! Hắn đang hát bài hát của hắn ở đâu? Ở đâu? Hãy ra đi! Không ai được phép chặn chừ!

Kia! Cả Nhện Vàng và Chuồn Chuồn Kim vừa hồi tỉnh, cũng đã đứng dậy, xin đi ngay!

CHUYỆN CỦA HOA PHÙ DUNG

Ê cũng lạ thật! Nó là Hoa Phù Dung. Sao cũng là hoa, mà nó tài ba đến thế! Nó biến màu như có phép lạ ấy! Sáng — màu trắng, trưa — màu hồng, chiều — màu đỏ. Nó soi bóng xuống khúc suối trong vắt:

— Này, nhà thông thái, cậu đi nhiều biết nhiều, có thấy ở đâu có loài hoa tài ba như tớ không?

— Không, không thấy! — Suối róc rách trả lời.

Hoa Phù Dung ngả nghiêng cười:

— Đó! Nghe rõ chưa hở Kim Anh, hở Ban Hồng, hở Mẫu Đơn? Tớ là thiên tài nhé!

Hoa Kim Anh, Hoa Ban Hồng và hoa Mẫu Đơn nhìn nhau. Ừ, cái giọng sao mà huênh hoang, hợm hĩnh. Nhưng, hẳn có tài đấy chứ! Mà có tài thì đáng phục, đáng kính nể lắm! Chứ sao nữa!

Kim Anh, Ban Hồng, Mẫu Đơn phục tài Phù Dung là phải. Kim Anh chỉ có màu trắng, Ban Hồng chỉ màu hồng và Mẫu Đơn chỉ màu đỏ. Còn nó, trong một ngày, nó tự biến hóa thành ba màu. Đúng là màu của nó, chứ không phải nó ăn cắp màu trắng của Kim Anh, màu hồng của Ban Hồng và màu đỏ của Mẫu Đơn.

Tài ba của nó đầu chỉ có dòng suối biết. Ngay cả mặt trời cũng nhìn rất rõ. Buổi sáng, mặt trời dậy ở đầu suối soi vào nó, thấy đúng nó có màu trắng. Buổi trưa, mặt trời ở trên đỉnh thung lũng nhìn xuống thì thấy quả thật nó biến sang màu hồng. Và khi mặt trời lững thững về phía núi xa, ngoái lại thì màu hồng đã ngả sang màu đỏ rực rỡ.

Thế đấy, chẳng lẽ mặt trời nhìn nhầm à? Mặt trời nhìn nhầm thì còn ra thế thống gì nữa!

Nhưng, vào một ngày sau đó, mặt trời đi vắng. Không, hình như mặt trời ốm, phải đắp mấy lần chăn mây kín mít.

Buổi sáng, tất nhiên Phù Dung là Phù Dung trắng rồi! Nhưng, ô kìa...

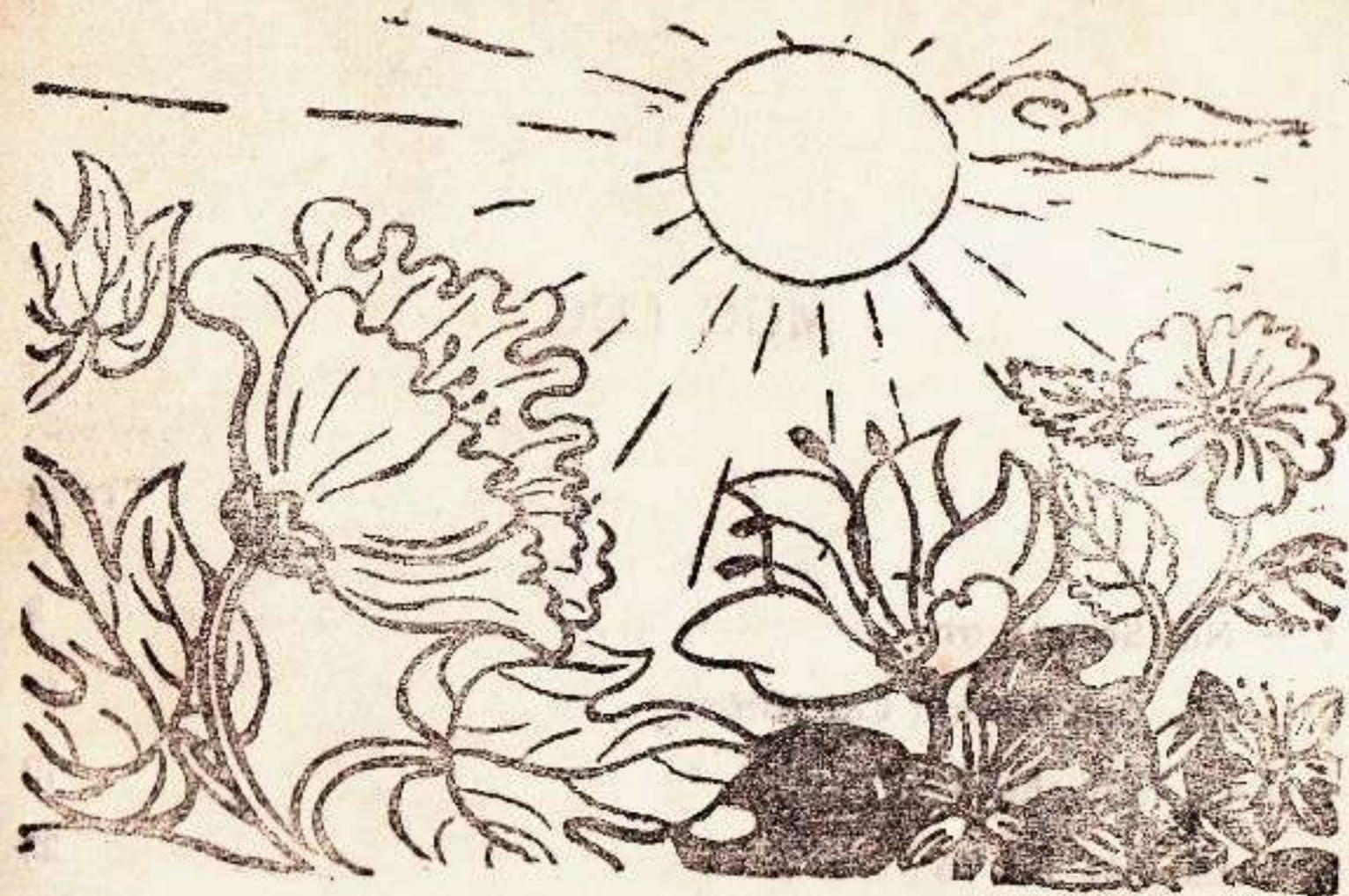
— Phù Dung ơi — Ban Hồng lên tiếng — Sao màu trắng Phù Dung sớm nay nhợt nhạt thế, thua xa Kim Anh rồi!

Phù Dung nhìn Kim Anh rồi ngấm mình, ngơ ngác.

— Ừ nhỉ! Có lẽ nào lại thế?

Buổi trưa, Mẫu Đơn nghiêng nghe mãi Phù Dung rồi kêu lên:

— Phù Dung ơi, sao cậu không biến sang màu hồng đi!



Phù Dung rung rinh:

— Ừ, chờ chút nữa xem sao.

Một lát sau, Suối róc rách:

— Kìa Phù Dung thiên tài, không biến màu được nữa à?

Phù Dung lại ngơ ngác và giọng nói lúng búng:

— Ừ nhỉ! Có lẽ nào lại thế này được?

Chiều xuống dần. Phù Dung uể oải, ủ rũ. Nó hết nhìn sang Kim Anh, Ban Hồng và Mẫu Đơn, lại soi mình đáy suối. Vẫn là Phù Dung trắng nhợt thôi! Phù Dung lầm bầm:

— Hay là có kẻ bắt tài nào đã lấy trộm tài năng của ta rồi!

Nghe thế, Suối òa lên cười:

— Phù Dung ơi! Chẳng lẽ cậu mất trộm cái cậu không hề có à? Không có ánh nắng mặt trời, cậu mới chính là cậu. Thử nhìn kỹ lại mình xem nào.

Phù Dung ngấm mình một lần nữa! Ừ, trắng nhợt! Hóa ra cái tài biến màu không phải là của ta ư?

MỤC LỤC

	Trang
1 — Núi Sơn Dương	3
2 — Bác Cọn và anh Cối Nước	11
3 — Có một chú Voi Con.	19
4 — Bài hát Tò Vò	28
5 — Chuyện của hoa Phù Dung	37

thuongmaitrucxua.vn